

Phiếu bài tập Tiếng Việt lớp 4 tuần 20

I – Bài tập về đọc hiểu

Bông sen trong giếng ngọc

Mạc Đĩnh Chi người đen đui, xấu xí. Nhà nghèo, mẹ con cậu tần tảo nuôi nhau bằng nghề kiếm củi. Mới bốn tuổi, Mạc Đĩnh Chi đã tỏ ra rất thông minh. Bấy giờ Chiêu quốc công Trần Nhật Duật mở trường dạy học. Mạc Đĩnh Chi xin được vào học. Cậu học chăm chỉ, miệt mài, sớm trở thành học trò giỏi nhất trường.

Kì thi năm ấy, Mạc Đĩnh Chi đỗ đầu nhưng vua thấy ông mặt mũi xấu xí, người bé lốٹ choắt, lại là con thường dân, toan không cho đỗ.

Thấy nhà vua không trọng người hiền, chỉ trọng hình thức bên ngoài, Mạc Đĩnh Chi làm bài phú (1) “Bông sen trong giếng ngọc” nhờ người dâng lên vua. Bài phú đề cao phẩm chất cao quý khác thường của loài hoa sen, cũng để tỏ rõ chí hướng và tài năng của mình. Vua đọc bài phú thấy rất hay, quyết định lấy ông đỗ Trạng nguyên (2).

Về sau, Mạc Đĩnh Chi nhiều lần được giao trọng trách đi sứ. Bằng tài năng của mình, ông đã đề cao được uy tín đất nước, khiến người nước ngoài phải nể trọng sứ thần Đại Việt. Vua Nguyên tặng ông danh hiệu “Luỡng quốc Trạng nguyên” (Trạng nguyên của hai nước).

(Thái Vũ)

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

Câu 1. Về bên ngoài của Mạc Đĩnh Chi được giới thiệu bằng chi tiết nào?

- a- Là người đen đui, xấu xí
- b- Là cậu bé kiếm củi rất giỏi để nuôi mẹ
- c- Là người thông minh, học giỏi nhất trường

Câu 2. Vì sao Mạc Đĩnh Chi đỗ đầu mà nhà vua định không cho đỗ?

- a- Vì Mạc Đĩnh Chi không phải là người giỏi nhất
- b- Vì Mạc Đĩnh Chi chưa thể hiện được là người có phẩm chất tốt
- c- Vì Mạc Đĩnh Chi xấu xí, bé lốٹ choắt, lại là con thường dân

Câu 3. Tại sao sau đó nhà vua lại cho Mạc Đĩnh Chi đỗ Trạng nguyên?

- a- Vì thấy ông rất chăm chỉ, lại học giỏi nhất trường
- b- Vì đã nhận ra ông là người viết bài phú rất hay
- c- Vì nhận ra phẩm chất, tài năng và chí hướng của ông

Câu 4. Mạc Đĩnh Chi muốn nói điều gì qua hình ảnh “Bông sen trong giếng ngọc”?

- a- Hoa sen phải được trồng trong giếng ngọc thì mới thể hiện phẩm chất cao quý.
- b- Sen là một loài hoa thanh cao, được trồng trong giếng ngọc lại càng cao quý.
- c- Phải để bông sen trong giếng ngọc thì mới thấy được vẻ đẹp sang trọng của nó.

II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

Câu 1. Điền vào chỗ trống rồi giải câu đố (ghi vào chỗ trống trong ngoặc):

a) tr hoặc ch

Có mắt mà...ắng có tai

Thịt...ong thì...ắng, da ngoài thì xanh

Khi....ẻ ngủ ở...ên cành

Lúc già mở mắt hóa thành quả ngon?

(Là)

b) uôt hoặc uôc

Con gì trắng m.....như bông

Bên người cày c.....trên đồng sớm hôm.

(Là)

Câu 2. a) Gạch dưới các câu kể Ai làm gì? Trong đoạn văn sau:

- (1) Bỗng sau lưng có tiếng ồn ào. (2) Dế Trũi đương đánh nhau với hai mụ Bọ Muồm. (3) Hai mụ Bọ Muồm vừa xông vào vừa kêu om sòm. (4) Hai mụ giơ chân, nhe cặp răng dài nhọn, đánh tới tấp. (5) Trũi bình tĩnh dùng càng gạt đòn rồi bỏ sang. (6) Hai mụ Bọ Muồm cứ vừa đánh vừa kêu làm cho họ nhà Bọ Muồm ở ruộng lúa gần đấy nghe tiếng. (7) Thế là cả một bọn Bọ Muồm lóc nhóc chạy ra.

(Theo Tô Hoài)

b) Chọn 3 câu em tìm được điền vào bảng sau:

Câu	Bộ phận chủ ngữ	Bộ phận vị ngữ
Câu số....		
Câu số....		
Câu số....		

Câu 3. a) Nối từ khỏe (trong tập hợp từ chứa nó) ở cột A với nghĩa tương ứng ở cột B:

A		B
a) Một người rất khỏe		1) Ở trạng thái cảm thấy khoan khoái, dễ chịu
b) Chúc chị chóng khỏe		2) Cơ thể có sức trên mức bình thường ; trái với <i>yếu</i>
c) Uống cốc nước dừa thấy khỏe cả người		3) Trạng thái khỏi bệnh, không còn ốm đau

b) Chọn từ thích hợp trong các từ khỏe, khỏe mạnh, khỏe khoắn, vạm vỡ để điền vào chỗ trống:

- (1) Cảm thấy.....ra sau giấc ngủ ngon.
- (2) Thân hình.....
- (3) Ăn....., ngủ ngon, làm việc.....
- (4) Rèn luyện thân thể cho.....

Câu 4. Viết lời giới thiệu (khoảng 8 câu) về một vài nét đổi mới ở xóm làng (phố phường) nơi em ở (hoặc một địa phương mà em biết)

Gợi ý:

- Giới thiệu chung về địa phương nơi em sinh sống (tên, đặc điểm chung)
- Giới thiệu cụ thể một vài nét đổi mới của địa phương (quang cảnh, con người và cuộc sống...)
- Nêu cảm nghĩ của em về sự đổi mới đó.

